

Số: 191/2024/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 06 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 397; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 204/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2024, về việc yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà **Phạm Thanh H** – Sinh năm 1971;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: **Tổ C, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.**

Người yêu cầu: Ông **Mai Văn T** – Sinh năm 1966;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: **Tổ C, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà **Phạm Thanh H** và ông **Mai Văn T** chung sống từ năm 1992, đến ngày 02/10/2023 tiến hành đăng ký kết hôn lại trên cơ sở tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Quá trình chung sống bà **Phạm Thanh H** và ông **Mai Văn T** chung sống hoàn thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bà **Phạm Thanh H** và ông **Mai Văn T** bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, thường xuyên xảy ra cãi nhau, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Đến nay, bà **Phạm Thanh H** và ông **Mai Văn T** đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên bà **Phạm Thanh H** và ông **Mai Văn T** yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống bà **Phạm Thanh H** và ông **Mai Văn T** có 02 con chung là anh **Mai Bách T1** – Sinh ngày 18/02/1993 và anh **Mai Tuấn L** – Sinh ngày 09/01/2005. Đến nay các con chung của bà **Phạm Thanh H** và ông **Mai Văn T** đều đã đủ 18 tuổi, nên bà **Phạm Thanh H** và ông **Mai Văn T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] *Về tài sản và nghĩa vụ về tài sản*: Bà **Phạm Thanh H** và ông **Mai Văn T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã tiến hành hòa giải đoàn tụ, nhưng không thành. Bà **Phạm Thanh H** và ông **Mai Văn T** giữ nguyên nội dung yêu cầu Tòa án công nhận.

Xét thấy, việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Phạm Thanh H** và ông **Mai Văn T**.

Quan hệ hôn nhân của bà **Phạm Thanh H** và ông **Mai Văn T** chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về lệ phí: Người yêu cầu bà **Phạm Thanh H** và ông **Mai Văn T** mỗi người phải chịu khoản tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp chung là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000862 ngày 22/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai (02);
- THADS thành phố Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- UBND xã Đồng Tuyển;

Bùi Ngọc Thanh